TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:133/2024/HSST
Ngày: 22/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Ông Đặng Minh Thảo

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Dũng- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh năm 1990. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: xóm An H, xã Thành C, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Văn N và con bà Hoàng Thị V (đã chết); Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 6; Vợ con: chưa có;

Tiền án:

1. Tại bản án số 44/2013/HSST ngày 26/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 22/10/2013, thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, ngày 05/12/2014 chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày 03/02/2015 (chưa hết thời gian được xóa án tích) tiếp tục phạm.

2. Tại bản án số 01/2016/HSST ngày 20/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" xảy ra ngày 03/02/2015. Ngày 13/5/2016, thi hành xong khoản án phí HSST 200.000 đồng; tại Bản án số 121/2016/HSST ngày 06/4/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người

khác phạm tội mà có*”* và tổng hợp hình phạt của 02 bản án, Nguyễn Văn L phải chấp hành 42 tháng tù. Ngày 25/11/2019, thi hành xong khoản án phí HSST 200.000 đồng, ngày 08/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù, nhưng đến ngày 24/8/2019 (chưa hết thời gian được xóa án tích) tiếp tục phạm tội.

3.Tại bản án số 02/2020/HSST ngày 13/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội *“Đánh bạc”* xảy ra ngày 24/8/2019. Ngày 19/11/2020, thi hành xong khoản án phí HSST 200.000 đồng, ngày 25/5/2022 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 08/4/2024 bị cáo phạm tội.

Tiền sự, nhân thân: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2024 đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*

Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đấp 2, phường ĐS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đấp 2, phường ĐS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên. *(Đều vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08/4/2024, Đội Cảnh sát giao thông và trật tự Công an thành phố Phổ Yên tuần tra, kiểm soát tại khu vực km 40 + 100 đường tỉnh lộ 261 thuộc tổ dân phố Đấp 2, phường ĐS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát đang đi theo hướng Đắc Sơn đến Ba Hàng, thành phố Phổ Yên. Tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra hành chính, nhưng L không chấp hành mà tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy, sau đó tổ công tác truy đuổi và tạm giữ được L. Quá trình làm việc, L tự nguyện lấy trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 06 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng bạc, bên trong có chứa chất rắn dạng cục, màu trắng đục nghi là ma túy giao nộp cho tổ công tác. Qua kiểm tra, tổ công tác tiếp tục phát hiện trên giá để đồ của xe mô tô do L điều khiển có 01 hộp cát tông, bên trong có 01 túi nilon màu xanh đựng một gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng bạc, bên trong có chứa chất rắn dạng cục, màu trắng đục nghi là ma túy. Tổ công tác đã tạm giữ toàn bộ số tang vật trên và niêm phong 06 gói nhỏ vào phong bì ký hiệu “A”, 01 hộp cát tông bên trong có chứa 01 gói nhỏ được niêm phong vào hộp cát tông ký hiệu “B”. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của L gồm: 295.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, niêm phong vào phong bì ký hiệu “C”; 01 điện thoại di động Realme C3 cũ, niêm phong vào phong bì ký hiệu “D”; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu xanh, không biển kiểm soát, có số khung

RLCUG0610CY206792, số máy G3D4E-219706. Sau đó tổ công tác đã bàn giao đối tượng cùng vật chứng liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để điều tra theo quy định. .

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên đã phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng số chất rắn dạng cục màu trắng đục thu giữ của Nguyễn Văn L, kết quả: Tổng khối lượng chất rắn trong 06 gói nhỏ niêm phong ký hiệu "A" là 0,252 gam, toàn bộ số chất rắn này được niêm phong vào phong bì ký hiệu "K1" gửi đi giám định; khối lượng chất rắn trong 01 gói nhỏ niêm phong ký hiệu "B" là 0,547 gam, toàn bộ số chất rắn này được niêm phong vào phong bì ký hiệu "K2" gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 522/KL-KTHS ngày 16/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Số chất rắn dạng cục màu trắng gửi giám định trong bì niêm phong ký hiệu "K1" là chất ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, có khối lượng là 0,252 gam; Số chất rắn dạng cục màu trắng gửi giám định trong bì niêm phong ký hiệu "K2" là chất ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, có khối lượng là 0,547 gam. Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu "K1" còn lại là 0,242 gam, cùng bao gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu "K1", mẫu chất trong phong bì ký hiệu "K2" còn lại là 0,537 gam, cùng bao gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu "K2" và được hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu giám định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/4/2024, L một mình điều khiển xe mô tô Yamaha không biển kiểm soát đi đến khu vực cổng chào Khu công nghiệp Sông Công 2, gặp một người nam giới không quen biết và hỏi mua ma túy loại Heroine của người này, người này đồng ý và bán cho L 06 gói nhỏ với giá 500.000 đồng, ngay sau đó L tiếp tục hỏi người đàn ông "có loại cục không", người đàn ông trả lời "có", L đưa tiếp cho người đàn ông 600.000 đồng và người đàn ông đưa cho L 01 hộp cát tông bên trong có 01 gói nhỏ. Sau khi mua được ma túy, L điều khiển xe đi về nhà, khi đi đến khu vực km 40 + 100 thuộc tổ dân phố Đấp 2, phường ĐS, thành phố PY thì bị Công an bắt giữ như đã nêu ở trên. L còn khai bản thân là người nghiện ma túy, tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng cho bản thân, không có mục đích khác; không có ai liên quan đến việc L mua, tàng trữ ma túy; số tiền L sử dụng mua ma túy là của L, do lao động mà có. Còn đối với chiếc xe mô tô L sử dụng để đi mua ma túy là của L, do L được một người nam giới vay của L 2.000.000 đồng và đã giao cho L chiếc xe này để trả nợ.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng là loại xe Exciter, BKS 26AG - 008.57, đăng ký mang tên Lò Thị Duyên có địa chỉ tại Bản Chéo,

thôn Chiềng Phung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Duyên xác định vào tháng 3/2024, đã bán chiếc xe trên cho một cửa hàng sửa chữa xe máy tại huyện Sông Mã (không nhớ địa chỉ), chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong ký hiệu "K1", bên trong có 0,242 gam ma túy loại Heroine và vỏ bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu "K2", bên trong có 0,537 gam ma túy loại Heroine và vỏ bao gói cũ; 01 thùng cát tông ký hiệu "L" bên trong có chứa vỏ bao cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu "ĐT" bên trong có chiếc điện thoại Realme C3; số tiền 295.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter số khung RLCUG0610CY206792, số máy G3D4E-219706. Toàn bộ số vật chứng, tài sản trên được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKSPY ngày 24/7/2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn L từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Xét nhân thân và điều kiện kinh tế của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho Nguyễn Văn L số tiền 295.000 đồng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter số khung RLCUG0610CY206792, số máy G3D4E-219706 là phương tiện phạm tội của L.

+ Trả cho Nguyễn Văn L 01 chiếc điện thoại Realme C3 trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu "ĐT" do bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu "K1", bên trong có 0,242 gam ma túy loại Heroine và vỏ bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu "K2", bên trong có 0,537 gam ma túy loại Heroine và vỏ bao gói cũ; 01 thùng cát tông ký hiệu "L" bên trong có chứa vỏ bao. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là không oan, đúng người, đúng

tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến cũng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2].Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 08/4/2024, tại khu vực km 40 + 100 đường tỉnh lộ 261 thuộc Tổ dân phố Đấp 2, phường ĐS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 07 gói nhỏ ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,799 gam, với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo đã biết ma túy là chất cấm, được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân với khối lượng 0,799 gam ma túy loại Heroine, nhưng bản thân bị cáo đang có 04 tiền án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Do vậy, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là "Tái phạm nguy hiểm", quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm……..

2.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm

a)...

0) Tái phạm nguy hiểm.

[4].Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng

các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử và phải chấp hành bản án của Tòa án nhưng không chịu lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện. Hơn nữa, bị cáo còn là người có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo thấy được sự nghiêm khắc của pháp luật, biết tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện.

Với nhân thân như vậy, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[5].Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6].Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần:

+ Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho Nguyễn Văn L số tiền 295.000 (Hai trăm chín mươi lăm nghìn) đồng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter số khung RLCUG0610CY206792, số máy G3D4E-219706 là chiếc xe của L, L sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Trả cho Nguyễn Văn L 01 chiếc điện thoại Realme C3 trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu "ĐT" do bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu "K1", bên trong có 0,242 gam ma túy loại Heroine và vỏ bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu "K2", bên trong có 0,537 gam ma túy loại Heroine và vỏ bao gói cũ; 01 thùng cát tông ký hiệu "L" bên trong có chứa vỏ bao cũ. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

[7] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[8].Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[9].Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Nguồn gốc số ma tuý thu giữ, L khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực Khu công nghiệp Sông Công 2. Quá trình điều tra do không xác định được nhân thân, lai lịch của người bán ma túy cho L nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về áp dụng biện pháp ngăn chăn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2.Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho Nguyễn Văn L số tiền 295.000 (Hai trăm chín mươi lăm nghìn) đồng, theo ủy nhiệm chi số 238 ngày 25/7/2024.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter không biển số, màu xanh bạc, xe cũ đã qua sử dụng, có số khung RLCUG0610CY206792, số máy G3D4E-219706 dung tích 149,8cm^3.

+ Trả cho Nguyễn Văn L 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu ĐT ghi 01 điện thoại di động Realme C3 đã qua sử dụng của Nguyễn Văn L.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu "K1", hoàn trả 0,242 gam mẫu K1 và vỏ bao gói mẫu K1; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu "K2", hoàn trả 0,537 gam mẫu K2 và vỏ bao gói mẫu K2; 01 thùng cát tông được niêm phong ký hiệu "L" bên trong có chứa vỏ bao cũ. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số ngày 23/7/2024 giữa Công an thành phố Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Thu Thuận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận